

TỪ ĐÀO TẠO CỬ NHÂN THƯ VIỆN CHUYỂN SANG ĐÀO TẠO CỬ NHÂN THÔNG TIN - THƯ VIỆN, MỘT THÀNH CÔNG TRONG ĐỔI MỚI VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO CỦA KHOA THÔNG TIN, THƯ VIỆN

ĐOÀN PHAN TÂN

Tóm tắt

Chương trình đào tạo bậc đại học ngành Thư viện đã được thực hiện trong 30 năm, từ 1961 đến 1991, và từ năm 1992 khởi đầu quá trình đổi mới, từ đào tạo cử nhân Thư viện chuyển sang đào tạo cử nhân Thông tin - Thư viện. Sự đổi mới chương trình đào tạo trong những năm qua đã đem lại những thành công vượt bậc cho Khoa Thông tin, Thư viện. Trong những năm tiếp theo, Khoa Thông tin, Thư viện sẽ phải luôn cập nhật, hoàn thiện chương trình đào tạo mới để có thể đáp ứng được những yêu cầu phát triển của thực tiễn.

Từ khóa: Đại học Văn hóa Hà Nội, Khoa Thông tin Thư viện, chương trình đào tạo, đào tạo đại học

Abstract

Graduate training program in Library major has been implemented for 30 years, from 1961 to 1991 and the renovation process of this training program was started, since 1992 which has been moving from the training of bachelor of Library to bachelor of Information - Library. The innovation of the training program over the years has brought great successes to the Faculty of Information and Library. And in the following years, the Faculty of Information and Library will have to keep up to date and improve the new training program to meet the requirements of reality.

Keywords: Hanoi University of Culture, Faculty of Information and Library, training program, higher education

Gắn liền với lịch sử 60 năm hình thành và phát triển của Trường Đại học Văn hoá Hà Nội, sự nghiệp đào tạo cán bộ thư viện bậc đại học của Trường cũng đã trải qua 58 năm. Kể từ lớp đại học thư viện khoá 1 (1961 - 1965) đến nay, cùng với sự phát triển và đòi hỏi của thực tiễn, sự nghiệp đào tạo ngành Thư viện của Trường đã có những bước phát triển mang tính đột phá: từ đào tạo cử nhân Thư viện chuyển sang đào tạo cử nhân Thông tin - Thư viện. Đây là một thành công đáng ghi nhận trong đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo của Khoa Thông tin, Thư viện. Điều này càng có ý nghĩa hơn khi mới đây ngành Thông tin - Thư viện đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo xác nhận là một ngành đào tạo chính thức, với mã số là 7320201 trong hệ thống giáo dục và đào tạo ở nước ta.

1. Ba mươi năm đào tạo cán bộ thư viện theo chương trình đào tạo cán bộ thư viện truyền thống (1961 - 1991)

Ngày 26 tháng 3 năm 1959, Trường Cán bộ Văn hoá (tiền thân của Trường Đại học Văn hoá Hà Nội hiện nay) được thành lập. Trong khi tất cả các ngành đào tạo của Trường khi ấy đều chỉ đào tạo trình độ trung cấp, thì lớp đại học Thư viện đầu tiên của Trường đã tuyển sinh và được đào tạo từ năm 1961 dưới sự giúp đỡ của các chuyên gia Liên Xô, do GS. Xê-rôp dẫn đầu, nhân dịp sang giúp Việt Nam mở lớp trung cấp Thư viện ở Thư viện Quốc gia Việt Nam. Chương trình đào tạo lúc bấy giờ được xây dựng trên cơ sở chương trình đào tạo cán bộ thư viện (cũ) của Liên Xô. Kiến thức đại cương bao gồm các môn khoa học xã hội và nhân văn như: Văn học; Lịch sử; Địa lý; Mỹ học; Tâm

lý học; Triết học; Ngoại ngữ v.v. Kiến thức cơ sở và chuyên môn của ngành có các môn cơ bản như: Thư viện học; Thư mục học; Quản lý kho tài liệu; Phân loại tài liệu; Mô tả tài liệu; Xây dựng hệ thống mục lục; Công tác bạn đọc; Quản lý hoạt động thư viện; Thực tập và tốt nghiệp.

TS. Trần Đình Quang (nguyên là sinh viên của lớp Thư viện khoá 1, nguyên chủ nhiệm Khoa Thư viện) cho biết: các môn kiến thức đại cương lúc bấy giờ đều do các giáo sư đầu ngành của Đại học Tổng hợp Hà Nội được mời sang giảng dạy như: GS. Hà Minh Đức, GS. Phan Cự Đệ (môn Văn), GS. Phan Huy Lê, GS. Trần Quốc Vượng, GS. Đinh Xuân Lâm (môn Sử), GS. Hoàng Thiếu Sơn (môn Địa),... Còn các môn nghiệp vụ do các thầy cô được đào tạo ở Liên Xô về giảng dạy như: cô Cao Thị Bạch Mai, Cô Lịch, thầy Ngô Tươi, PGS.TS. Phan Văn,... GS. Xê rôp cũng giảng dạy môn Phân loại tài liệu cho khoá 1.

Trong những năm chiến tranh, do khó khăn về cơ sở vật chất và đội ngũ giảng viên, Khoa đã thực hiện liên kết đào tạo. Sinh viên các khoá 2, 4 và 5 được gửi đi học kiến thức cơ bản ở các trường: Đại học Tổng hợp Hà Nội, Đại học Bách khoa Hà Nội, Đại học Nông nghiệp, Đại học Sư phạm Hà Nội, sau đó trở về Trường học nghiệp vụ ở giai đoạn cuối. Bằng hình thức này, Khoa đã đào tạo nên những cán bộ vừa chuyên sâu về kiến thức cơ bản vừa thông thạo về nghiệp vụ. Riêng khoá 9, để đáp ứng yêu cầu của Thư viện Khoa học kỹ thuật, phần kiến thức đại cương chủ yếu học các môn khoa học tự nhiên như: Toán học; Vật lý; Hoá học; Sinh học theo chương trình đại cương của các ngành khoa học kỹ thuật. Khoá 9 là khoá duy nhất tuyển sinh theo khối A và cũng là khoá cuối cùng được đào tạo trong thời kỳ chiến tranh.

Nội dung chương trình đào tạo nghiệp vụ được hoàn thiện dần theo thời gian. Sang đầu những năm 1970, khi được bổ sung thêm giảng viên, chủ yếu từ những sinh viên tốt nghiệp khoá 1, khoá 2, Khoa dần dần bổ sung thêm các môn thư mục chuyên đề như: Thư mục sách văn học; Thư mục sách chính trị xã hội; Thư mục sách khoa học kỹ thuật; Thư mục địa chí; Thư mục sách thiếu nhi; Thư mục sách nước ngoài... Môn Trục sở trang thiết bị thư viện cũng được đưa vào chương trình đào tạo trong giai đoạn này.

Sự nghiệp xây dựng đất nước sau chiến tranh đặt ra những nhiệm vụ mới, đòi hỏi phải nâng cấp đào tạo cán bộ nghiệp vụ văn hoá. Để có thể triển khai đào tạo ở trình độ đại học cho tất cả các khoa trong trường, từ năm 1976, dưới sự chỉ đạo của Bộ Văn hoá (nay là Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch), Trường đã tập trung xây dựng chương trình đào tạo bậc đại học cho các khoa: Bảo tàng, Phát hành sách, Văn hoá quần chúng. Nhân dịp này Khoa Thư viện đã rà soát lại chương trình đào tạo, biên tập lại nội dung chương trình chi tiết cho từng môn học, đồng thời bổ sung thêm một số môn học mới. Bắt đầu từ khoá 10 (1977 - 1981) các sinh viên được học thêm hai môn: Phương pháp nghiên cứu thư viện học và Một số phương pháp toán học trong hoạt động thư viện - thông tin. Hai môn học mới này được đưa vào chương trình đào tạo dựa trên cơ sở tham khảo chương trình đào tạo mới và một số tài liệu giảng dạy của Liên Xô, do TS. Trần Đình Quang và giảng viên Nguyễn Văn Hy sưu tập. Năm 1981, khi Trường chuẩn bị nâng cấp lên thành trường đại học, bộ tài liệu về chương trình đào tạo cán bộ thư viện đã được in chính thức. Chương trình này được triển khai đào tạo cho đến năm học 1991 - 1992.

Nhìn vào cơ cấu nội dung chương trình đào tạo này ta thấy, chương trình mới chỉ thoả mãn mục tiêu đào tạo cán bộ thư viện công cộng trong điều kiện hoạt động thủ công, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của thư viện trước tác động của sự bùng nổ và phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và truyền thông hiện đại.

2. ĐỔI MỚI CĂN BẢN MỤC TIÊU VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TỪ ĐÀO TẠO CÁN BỘ THƯ VIỆN CHUYÊN SANG ĐÀO TẠO CÁN BỘ THÔNG TIN - THƯ VIỆN

Thế giới đang chứng kiến sự bùng nổ mạnh mẽ về thông tin và công nghệ hiện đại. Máy tính cá nhân và internet đã trở thành môi trường cho mọi hoạt động xã hội. Sự xuất hiện các siêu "xa lộ thông tin" đã tạo nên sự liên kết rộng lớn ở phạm vi quốc gia, khu vực và toàn cầu. Một nền công nghiệp tri thức đã được xây dựng trên cơ sở của tiến bộ khoa học và công nghệ. Ngày nay quá trình chuyển giao thông tin dường như đã bị đảo ngược: không phải người dùng tin và tài liệu di chuyển, mà là thông tin di chuyển. Điều đó đã tác động mạnh mẽ vào hoạt động của thư viện truyền thống.

Xuất phát từ yêu cầu của thực tiễn, từ đầu những năm 1990, nước ta đã hình thành xu hướng kết hợp hoạt động thư viện với hoạt động thông tin, mà tiêu biểu là sự hợp nhất giữa Viện Thông tin Khoa học và Kỹ thuật Trung ương với Thư viện Khoa học và Kỹ thuật Trung ương, để trở thành Trung tâm Thông tin Tư liệu Khoa học và Công nghệ Quốc gia vào tháng 9 năm 1990. Tiếp theo đó, nhiều trung tâm thông tin - thư viện của nhiều trường đại học, nhiều bộ ngành cũng đã được hình thành và hoạt động theo mô hình trên.

Một chuyển biến khác trong hoạt động thư viện ở nước ta là việc ứng dụng tin học vào hoạt động thư viện cũng được triển khai từ cuối những năm 1980 và phát triển mạnh mẽ vào đầu những năm 1990, với sự ứng dụng phần mềm tư liệu CDS/ISIS do UNESCO cung cấp, để quản lý và khai thác vốn tài liệu của thư viện. Một số mạng thông tin cũng bắt đầu được xây dựng và khai thác, như mạng VISTA của Trung tâm Thông tin Tư liệu Khoa học và Công nghệ Quốc gia, mạng VINANET của Trung tâm Thông tin Thương mại.

Sự liên kết giữa hoạt động thư viện với hoạt động thông tin và tin học hóa hoạt động thư viện là xu hướng tất yếu của sự phát triển thư viện ngày nay. Điều đó làm thay đổi căn bản mối quan hệ truyền thống của hoạt động thư viện, đồng thời thay đổi phương thức xử lý kỹ thuật tài liệu, cũng như phương thức phục vụ người đọc. Người cán bộ thư viện ngày nay, ngoài kiến thức chuyên môn về thư viện, phải được cập nhật, phát triển và hoàn thiện kiến thức về thông tin học, về công nghệ thông tin, về các quá trình xử lý thông tin, thành thạo về kỹ năng sử dụng máy tính, kỹ năng xử lý, quản trị và khai thác các nguồn tài liệu. Trong bài viết về *quan hệ giữa thư viện và thông tin*, in trong *Từ điển bách khoa ENCARTA 96*, tác giả Richard S. Halsey viết: "Ngày nay hầu hết các trường thư viện đều đưa thông tin học vào chương trình đào tạo của mình. Tốt nghiệp trường thư viện người học sinh đầu tiên phải làm quen với các nhiệm vụ như đánh giá, xử lý, lưu trữ và tìm thông tin, với việc phát triển vốn tài liệu, tạo ra các sản phẩm thông tin thư mục, công tác phục vụ người đọc... và theo xu hướng phát triển hiện nay, các nhân viên thư viện phải học sử dụng các phương tiện nghe nhìn, máy tính

điện tử và các chương trình ứng dụng" (1). Rõ ràng, công tác đào tạo cán bộ thư viện đang đặt ra những yêu cầu mới, đòi hỏi phải xác định lại mục tiêu và đổi mới toàn diện chương trình. Chương trình đào tạo cũ tồn tại 30 năm đã không còn phù hợp với yêu cầu đang phát triển của thực tiễn.

Chương trình đào tạo năm 1992, bước đổi mới khởi đầu mang tính đột phá

Từ đầu năm 1990, ngành Giáo dục - Đào tạo đã triển khai chương trình cải cách giáo dục. Trường Đại học Văn hoá Hà Nội nói chung, Khoa Thư viện nói riêng cũng không thể đứng ngoài quá trình đó. Có thể nói, hai năm 1990 - 1991 là khoảng thời gian tập trung trí tuệ của toàn Khoa. Với sự giúp đỡ của các nhà khoa học và các chuyên gia đầu ngành, Khoa đã xác định lại mục tiêu đào tạo, đổi mới nội dung chương trình đào tạo theo hướng chất lượng, hiệu quả, hoà nhập với trình độ đào tạo chung của khu vực trên tinh thần của cải cách giáo dục.

Việc đầu tiên là phải xác định lại mục tiêu đào tạo. Mục tiêu đào tạo được xác định rõ là: Đào tạo cử nhân Thông tin - Thư viện có trình độ lý luận và nghiệp vụ về tổ chức các hoạt động trong các thư viện hoặc cơ quan thông tin tư liệu ở trung ương và địa phương. Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể làm việc trong bất cứ cơ quan thông tin, thư viện nào.

Về mặt tư tưởng, đạo đức: sinh viên ra trường phải có lập trường tư tưởng vững vàng, có đạo đức và nếp sống lành mạnh, có lòng say mê yêu nghề, nắm vững đường lối và chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, đặc biệt trên lĩnh vực văn hoá - nghệ thuật và thư viện - thông tin.

Về kiến thức: sinh viên phải nắm vững cơ sở lý luận và phương pháp luận của thư viện học, thông tin học, thư mục học.

Về kỹ năng: sinh viên phải có kỹ năng thực hành thành thạo các khâu nghiệp vụ của hoạt động thư viện và hoạt động thông tin tư liệu. Có khả năng sử dụng công nghệ thông tin hiện đại trong hoạt động thông tin - thư viện.

Phương hướng và nội dung đổi mới chương trình được khoa xác định là:

- Giữ lại các môn lý luận và nghiệp vụ cơ bản của thư viện học: Thư viện học đại cương;

Biên mục mô tả; Phân loại tài liệu; Quản lý kho tài liệu; Công tác bạn đọc. Phần thư mục chỉ giữ lại môn Thư mục đại cương, còn toàn bộ các môn Thư mục chuyên ngành được chuyển qua chương trình tự chọn, để dành quỹ thời gian khoảng 400 tiết cho các môn học mới.

- Kiến thức mới đưa vào là các môn thuộc lĩnh vực thông tin học, bao gồm: Thông tin học đại cương; các môn về quá trình xử lý thông tin như: Mô tả nội dung tài liệu (Định từ khóa; Định chủ đề; Tóm tắt tài liệu; Biên soạn tổng luận khoa học); Lưu trữ thông tin và tổ chức bộ máy tra cứu; Tìm và phổ biến thông tin. Ngoài ra còn các môn tin học ứng dụng trong công tác thư viện như: Tin học tư liệu và Phần mềm tư liệu.

- Chương trình mới được xây dựng theo hướng phân chia các môn chuyên ngành theo các công đoạn của dây chuyền thông tin tư liệu, kết hợp các môn khoa học chuyên ngành truyền thống với các môn khoa học chuyên ngành hiện đại.

Chương trình đào tạo năm 1992 là một chương trình đổi mới căn bản và toàn diện, đánh dấu một bước phát triển về chất lượng trong sự nghiệp đào tạo của Khoa Thư viện từ khi thành lập đến thời điểm lúc bấy giờ. Chương trình này không chỉ nhằm đào tạo cán bộ thư viện, mà còn đạt tới mục tiêu đào tạo cán bộ thư viện có khả năng làm việc tại các trung tâm thông tin tư liệu, có khả năng sử dụng các phương tiện của công nghệ thông tin và truyền thông hiện đại.

Với việc thực hiện chương trình này, từ năm 1993, tên Khoa được đổi thành Khoa Thông tin - Thư viện, đến năm 2003 đổi lại thành Khoa Thư viện - Thông tin, và từ năm 2018 khoa lấy lại tên là Khoa Thông tin, Thư viện. Việc đào tạo cử nhân Thư viện và Thông tin học được kết hợp trong một chương trình thống nhất, cơ bản và khoa học. Thực hiện chương trình đào tạo này là một đóng góp lớn cho sự nghiệp đào tạo nguồn nhân lực cho các thư viện và cơ quan thông tin ở nước ta, đáp ứng yêu cầu phát triển của thực tiễn.

Tiếp tục cập nhật, hoàn thiện chương trình

Đầu những năm 2000, thực tiễn hoạt động thông tin thư viện ở nước ta xuất hiện những nhân tố mới, đặc biệt là sự bùng nổ của thông tin số toàn cầu, sự phổ cập của máy tính cá

nhân và internet, cùng với đó là việc triển khai nhiều dự án xây dựng thư viện hiện đại ở các thư viện lớn như Thư viện Quốc gia Việt Nam, thư viện nhiều tỉnh thành, thư viện nhiều trường đại học. Rõ ràng đã đến lúc cần phải cập nhật chương trình đào tạo mới để đáp ứng với yêu cầu phát triển của thực tiễn.

Việc cập nhật và đổi mới chương trình đào tạo năm 1992 lần thứ nhất được thực hiện vào năm 2002 bởi Hội đồng chương trình ngành Thư viện (thành lập theo quyết định số 3440/QĐ-BGDĐT-DH, ngày 15 tháng 8 năm 2000, của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo). Chương trình mới, được thông qua năm 2004, đã khắc phục cơ bản những hạn chế của chương trình năm 1992, thể hiện ở những điểm sau đây:

- Trong phần kiến thức cơ sở, bổ sung thêm 3 môn học: Văn bản và tư liệu học; Pháp chế thư viện - thông tin; Nhập môn công nghệ thông tin.

- Trong phần kiến thức ngành, tách môn Xây dựng và Tổ chức vốn tài liệu thành hai môn: Xây dựng và phát triển vốn tài liệu; Tổ chức và bảo quản kho tài liệu; đưa môn Định chủ đề vào môn Mô tả nội dung tài liệu; môn Tìm và phổ biến thông tin tách ra thành môn Tra cứu thông tin, còn phần phổ biến thông tin được nhập vào môn Công tác với người đọc, thành môn mới là Công tác người đọc và dịch vụ thông tin.

- Thêm vào khối kiến thức ngành 3 môn mới liên quan tới việc ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại: Khai thác mạng thông tin máy tính; Thư viện điện tử; Xuất bản điện tử.

- Các môn tự chọn cũng được xác định cụ thể trong chương trình đào tạo, trong đó có những môn mới như: Xã hội thông tin và kinh tế tri thức; Phân tích và thiết kế hệ thống; Phần mềm thư viện; Lập chương trình cho tự động hoá thư viện.

Với những ưu điểm trên, chương trình đào tạo năm 2004 đã góp phần nâng cao thêm một bước chất lượng đào tạo ngành Thông tin - Thư viện.

Năm 2013, trước yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo theo chiều sâu và cần phải mở ra một phân ngành đào tạo mới đáp ứng yêu cầu của xã hội, trên cơ sở điều chỉnh chương trình đã có, Khoa Thông tin, Thư viện đã xây

dựng hai chương trình phục vụ cho hai ngành đào tạo của khoa: Chương trình giáo dục đại học ngành Khoa học Thư viện và Chương trình giáo dục đại học ngành Thông tin học. Đây có thể coi là bước đổi mới chương trình đào tạo năm 1992 lần thứ hai. Tuy nhiên, khi mới đây Bộ Giáo dục và Đào tạo xác định mã số cho hai ngành đào tạo là Thông tin - Thư viện và Quản lý thông tin, thì các chương trình trên không còn phù hợp.

Đối với ngành Thông tin - Thư viện, Khoa có thể sử dụng chương trình đào tạo năm 2004, có sự cập nhật để đáp ứng với

sự phát triển của thực tiễn. Để có thể triển khai đào tạo ngành Quản lý thông tin, trước hết cần phải xây dựng chương trình đào tạo cho ngành này. Đây là công việc trong những năm sắp tới của Khoa.

3. Điều kiện bảo đảm thực hiện thành công mục tiêu và chương trình đào tạo mới

Là trung tâm đào tạo cán bộ thư viện đầu tiên và lớn nhất của cả nước, song song với việc đổi mới chương trình đào tạo, Khoa Thông tin, Thư viện - Trường Đại học Văn hoá Hà Nội luôn coi việc nâng cao chất lượng đào tạo là nhiệm vụ hàng đầu. Chất lượng đào tạo không chỉ phụ thuộc vào nội dung chương trình đào tạo mà còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác như: đội ngũ giảng viên, hệ thống giáo trình, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho dạy và học, trong đó đội ngũ giảng viên giữ vai trò quyết định.

Đội ngũ giảng viên

Từ trước đến nay Khoa Thông tin, Thư viện luôn tự hào có một đội ngũ giảng viên khá đầy đủ, được đào tạo có hệ thống, có trình độ chuyên môn, nhiệt tình và yêu nghề. Trong đội ngũ các thể hệ giảng viên của khoa 60 năm qua có 4

phó giáo sư tiến sĩ, 6 tiến sĩ và tất cả các giảng viên trẻ của khoa đều có trình độ thạc sĩ trở lên. Bằng con đường tự học tập, bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên môn, các giảng viên trong khoa đã đảm nhiệm được hầu hết các môn học mới một cách vững vàng. Đây là yếu tố quan trọng nhất bảo đảm thực hiện thành công chương trình đào tạo mới.

Giáo trình

Bảng 1. Thống kê danh mục giáo trình của Khoa Thông tin, Thư viện

TT	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB
1	Giáo trình Thư mục học	Dương Bích Hồng	1974
2	Thư mục địa chỉ	Nguyễn Văn Cần	1981
3	Thư mục học đại cương	Cao Bạch Mai	1981
4	Thư viện học đại cương	Nguyễn Yến Vân	1981
5	Công tác với người đọc	Nghiêm Phú Diệp	1981
6	Cơ sở Thông tin học	Đoàn Phan Tân	1990
7	Mô tả tài liệu Thư viện	Nguyễn Tuyết Nga	1991
8	Một số phương pháp toán học trong hoạt động thông tin - thư viện	Đoàn Phan Tân	1992
9	Thư mục học	Trịnh Kim Chi Dương Bích Hồng	1993
10	Định chủ đề và dịch từ khóa tài liệu	Vũ Dương Thúy Nga	1994
11	Tin học trong hoạt động thông tin - thư viện	Đoàn Phan Tân	1997
12	Thông tin học	Đoàn Phan Tân	2000 2006
13	Tra cứu thông tin trong hoạt động thư viện thông tin	Trần Bích Hồng Cao Minh Kiểm	2004
14	Các hệ thống thông tin quản lý	Đoàn Phan Tân	2004
15	Thư mục điện tử thư viện số	Đỗ Quang Vinh	2004
16	Tổ chức và bảo quản tài liệu	Nguyễn Tiến Hiến	2005
17	Phân loại tài liệu	Vũ Dương Thúy Nga	2005
18	Hệ lưu trữ và tìm kiếm thông tin CDF/ISIS for Windows		2005
19	Thư viện học đại cương	Vũ Dương Thúy Nga	2006
20	Đọc hiểu tiếng Anh chuyên ngành thư viện - thông tin	Dương Thị Thu Hà	2006
21	Toán học trong hoạt động thư viện - thông tin	Đoàn Phan Tân	2007
22	Phát triển vốn tài liệu trong thư viện và cơ quan thông tin	Phạm Văn Bình,	2007
23	Tin học tư liệu	Đoàn Phan Tân	2009
24	Quản lý thư viện và trung tâm thông tin	Nguyễn Tiến Hiến, Nguyễn Thị Lan Thanh	2014

Là một khoa có bề dày đào tạo, Khoa Thông tin, Thư viện luôn quan tâm đến việc biên soạn giáo trình. Cho đến nay, các giảng viên trong Khoa đã biên soạn và xuất bản được một số lượng lớn giáo trình phục vụ cho công tác giảng dạy. Về cơ bản, các giáo trình đã bao quát hầu hết các môn học thuộc lĩnh vực khoa học thông tin và thư viện, góp phần không nhỏ nâng cao chất lượng đào tạo của Khoa.

Trang thiết bị kỹ thuật

Trang thiết bị cần thiết phục vụ cho đào tạo theo chương trình mới chủ yếu là máy tính. Nhu cầu này đã được Nhà trường dần dần đáp ứng. Từ chỗ chỉ có 01 máy tính năm 1990, rồi 03 máy năm 1993, cho đến đầu những năm 2000 phòng máy tính của Trường đã có hàng chục máy tính, với cấu hình mạnh, cho phép cài đặt các phần mềm ứng dụng mới nhất, bảo đảm cho sinh viên thực hành ứng dụng công nghệ thông tin. Nhân dịp kỷ niệm 55 năm ngày thành lập Trường (2014), các giảng viên trong Khoa còn sử dụng phần mềm Dspace xây dựng thư viện điện tử, quản lý nguồn thông tin số nội sinh của Trường Đại học Văn hóa Hà Nội. Đây cũng là công cụ giúp sinh viên thực hành khai thác thông tin trên thư viện điện tử qua mạng thông tin toàn cầu internet. Chất lượng đào tạo công nghệ thông tin tăng lên rõ rệt.

Phương thức tuyển sinh đầu vào

Theo một bài nghiên cứu đăng trên tạp chí Tổ quốc, GS. Dương Trọng Bái cho rằng 70% chất lượng đào tạo phụ thuộc vào chất lượng tuyển sinh. Với chương trình đào tạo đổi mới, phương thức tuyển sinh khối C (Văn, Sử, Địa) không còn thích hợp. Vì vậy từ năm 1994, Khoa Thông tin, Thư viện đã chuyển sang tuyển sinh theo cả hai khối: khối C (Văn, Sử, Địa) và khối D (Toán, Văn, Ngoại ngữ). Thực tiễn đã chứng minh rằng đối tượng học sinh này có khả năng tiếp thu thuận lợi nội dung của chương trình mới. Những năm sau, để đáp ứng yêu cầu của xã hội, Khoa đã tuyển sinh theo cả khối C và khối D. Tuy nhiên chất lượng đầu vào vẫn luôn được coi trọng qua việc xác định điểm chuẩn.

Trên đây chúng tôi đã điểm lại quá trình đổi mới chương trình đào tạo và phấn đấu nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ thư viện bậc đại học ở Khoa Thông tin, Thư viện trong những năm qua. Từ đào tạo cử nhân Thư viện chuyển sang đào tạo cử nhân Thông tin - Thư viện có thể coi là đóng góp có ý nghĩa quan trọng trong sự

ngành đào tạo của Khoa Thông tin, Thư viện. Đóng góp này càng có ý nghĩa hơn khi "Thông tin - Thư viện" đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo xác nhận là một ngành đào tạo chính thức với mã số 7320201. Có thể nói, chương trình đào tạo năm 1992 của Khoa Thông tin, Thư viện, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội thực sự có ý nghĩa khởi nguồn cho sự ra đời một ngành đào tạo mới trong hệ thống giáo dục và đào tạo ở nước ta.

Bên cạnh những thành tựu trong đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo ngành Thông tin - Thư viện bậc đại học, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội còn thành công trong nâng cao cấp độ đào tạo: Từ năm 1993, Trường đã triển khai đào tạo trình độ thạc sĩ cho ngành Thông tin - Thư viện và Văn hóa học; hệ đào tạo trình độ tiến sĩ cho hai ngành này cũng đã được mở ra từ năm 2008. Hàng chục tiến sĩ, hàng trăm thạc sĩ thuộc hai ngành trên đã được đào tạo từ hệ thống đào tạo này. Đây là bước phát triển quan trọng, đáng tự hào, ghi dấu ấn trong lịch sử phát triển 60 năm của Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.

Đ.P.T

(PGS.TS.NGÚT, Nguyên Phó Hiệu trưởng,
Trường ĐHVHHN)

Tài liệu tham khảo

1. Richard S.Halsey (1996), *Quan hệ giữa thư viện và thông tin*, in trong Từ điển bách khoa ENCARTA 96, Microsoft xuất bản.
2. Trường Cao đẳng nghiệp vụ Văn hóa (1981), *Chương trình giáo dục đại học ngành Thư viện*, Hà Nội.
3. Trường Đại học Văn hóa Hà Nội (1992), *Chương trình giáo dục đại học ngành Thông tin - Thư viện*, Hà Nội.
4. Trường Đại học Văn hóa Hà Nội (2004), *Chương trình giáo dục đại học ngành Thông tin - Thư viện*, Hà Nội.
5. Trường Đại học Văn hóa Hà Nội (2012), *Chương trình đào tạo đại học ngành Khoa học Thư viện*, Hà Nội.
6. Trường Đại học Văn hóa Hà Nội (2012), *Chương trình đào tạo đại học ngành Thông tin học*, Hà Nội.

Ngày nhận bài: 17 - 11 - 2018

Ngày phản biện, đánh giá: 5 - 3 - 2019

Ngày chấp nhận đăng: 20 - 3 - 2019

